

Bản án số: **52/2020/HS-ST**

Ngày: 19 – 5 – 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Huỳnh Kim Yến**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **1. Bà Chung Kim Sang**

**2. Ông Nguyễn Quốc Tiến**

**- Thư ký phiên tòa:** **Ông Nguyễn Nguyên Hưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** **Ông Nguyễn Thanh Giang** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2020/TLST- HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Võ Văn H**, sinh năm 1984; tại: B, Kiên Giang.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp Đ, T, Hện B, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Ấp K 4, xã B, Hện T, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn K và bà Trần Thanh H; bị cáo có vợ là Phạm Thị Kim H1 và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2009, 02 con nhỏ cùng sinh năm 2019); Tiền án: không, tiền sự: không.

Ngày 30/12/2019, bị cáo thực hiện hành vi Buôn bán hàng cấm, bị bắt quả tang và bị tạm giữ; đến ngày 02/01/2020 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22 ngày 02/01/2020).

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Phan Chiển T**, sinh năm 1988 (*có mặt*)

Địa chỉ: Số 90 đường C, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

**\* Người làm chứng:**

- **Nguyễn Bá N**, sinh năm 1964 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 11/14 đường B, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Lý Lâm L**, sinh năm 1996 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp Q A1, xã T, Hện M, tỉnh Kiên Giang.

- **Đỗ Ngọc B**, sinh năm 1953 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 45 đường D, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Võ Văn H có thuê 01 xe ô tô tải (loại 2,5 tấn) có mui, hiệu KIA, biển kiểm soát 68C – 106.59 của anh Phan Chiến T (sinh năm 1988) để làm phương tiện vận chuyển tôm, cua thu mua ở khu vực tỉnh Cà Mau và các huyện T, M, B của tỉnh Kiên Giang đem bán ở khu vực thành phố HT, tỉnh Kiên Giang. Khoảng đầu tháng 12/2019, H thuê Lý Lâm L (sinh năm 1996) làm tài xế để chở tôm, cua với tiền công mỗi ngày từ 350.000 đồng đến 500.000 đồng tùy vào lượng tôm, cua nhận được và địa điểm giao nhận mỗi ngày. Trong thời gian này, H nghe nói ở thành phố HT có bán thuốc lá hiệu HERO, JET, RAM nên nảy sinh ý định sẵn các chuyến giao tôm, cua xong không có hàng hóa chở về thì H sẽ mua thuốc lá đem về bán lại cho các tiệm tạp hóa kiếm lời. Trước khi bị bắt quả tang khoảng 07 ngày, khi lên thành phố HT giao tôm, cua H dò hỏi những người ở bến xe và xin được 03 số điện thoại của 03 người chuyên bán thuốc lá điều nhập lậu. Đến khoảng 21 giờ ngày 29/12/2019, sau khi giao tôm, cua cho các khách hàng ở khu vực bến xe HT xong, H gọi điện thoại di động vào số 0398.802.741 thì gặp một người đàn ông tên B H hỏi mua 100 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET và 400 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO thì người này đồng ý bán với giá 01 bao thuốc lá JET là 16.600 đồng, 01 bao thuốc lá HERO là 13.600 đồng và kêu H đến khu vực Đá Dựng thuộc phường Đ, thị xã HT để nhận thuốc lá. Giao dịch xong, H lên xe kêu Lý Lâm L chạy đến khu vực Đá Dựng để nhận hàng (H không nói cho L biết là nhận thuốc lá). Đến nơi, H xuống xe còn L thì ngồi phía trước trên xe. Khoảng 10 phút sau, có một người phụ nữ chạy xe mô tô đến giao cho H 100 bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 400 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO được để trong một bao nilon. H trả tiền xong và cho tất cả số thuốc lá mua được vào thùng xốp để phía sau thùng xe tải biển số 68C- 106.59. Sau đó, H tiếp tục gọi điện vào số 0338.55.75.71 gặp được một người đàn ông (không rõ tên) hỏi mua 200 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET và 200 bao thuốc lá điều nhãn hiệu RAM thì người đàn ông này đồng ý bán với giá 01 bao thuốc lá JET là 16.600 đồng, 01 bao thuốc lá RAM là 4.500 đồng, hẹn giao thuốc lá tại khu vực Thạch Động thuộc phường Đ, thị xã HT. H tiếp tục lên xe và kêu L chạy đến khu

vực Thạch Động. H xuống xe còn L ngồi trên xe thì có một người đàn ông đến nói giao thuốc lá được để bên trong nhiều bọc nilon màu đen nên H mở thùng xe và lấy 200 bao thuốc lá nhãn hiệu JET cùng 200 bao thuốc lá nhãn hiệu RAM để vào thùng xốp để phía sau thùng xe tải và trả tiền xong. Cũng bằng thủ đoạn tương tự, H tiếp tục gọi điện vào số máy 0817.998.444 gặp người phụ nữ tên H2 và mua được 600 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO, tại địa điểm ngã ba Cây Bàng thuộc xã Y, thành phố HT. Tổng cộng H mua được là 1.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO, 300 bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu RAM. Mục đích của Võ Văn H là chở số thuốc lá này về bán lại cho các tiệm tạp hóa trên địa bàn các huyện M, B và T với tiền lời mỗi bao thuốc lá là 1.000 đồng.

Ngoài ra, tại bến xe HT, H có quen và thường bán tôm, cua cho một người đàn ông tên T1 (không rõ tên thật, địa chỉ), người này có nhờ H chở giùm 120 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET đem về khu vực huyện B, tỉnh Cà Mau nơi H thường mua tôm, cua để đưa cho một người tên C (không rõ tên thật, địa chỉ) cũng là người thường bán tôm, cua cho H. Do là chỗ mỗi bán tôm, cua nên H đồng ý chở số thuốc lá này về giùm cho T1. Sau khi đã bỏ tất cả thuốc lá lên xe, H cho L điều khiển xe tải 68C- 106.59 chạy về huyện M. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, khi xe đi đến đoạn đường K, phường Q, thành phố G thì bị Công an thành phố Rạch Giá kiểm tra bắt quả tang trên xe H đang vận chuyển 1.620 bao thuốc lá nêu trên nên đã tạm giữ H cùng vật chứng để điều tra làm rõ. Đến ngày 02/01/2020, Võ Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị can, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (*Bút lục số 53 đến 74*).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với Lý Lâm L làm tài xế điều khiển xe 68C- 106.59 đi cùng bị cáo H, nhưng do L ngồi phía trước xe chỉ có nhiệm vụ lái xe, không biết và không tham gia vào hoạt động mua bán thuốc lá nhập lậu của bị cáo. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với 03 người bán thuốc lá nhập lậu cho bị cáo gồm: một người đàn ông không rõ tên, một người tên B và người phụ nữ tên H2, bị cáo chỉ liên lạc qua điện thoại lần đầu, cũng như đối với người đàn ông tên T1 có nhờ bị cáo chở giùm 120 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET về khu vực B, Cà Mau giao cho người tên C thì tất cả đều chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

**\* Về việc thu giữ tài liệu, vật chứng và xử lý vật chứng:**

- 1.000 (Một ngàn) bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO;
- 420 (Bốn trăm hai mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET;
- 200 (Hai trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu RAM;

- 01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu sơn trắng, biển kiểm soát 68C-106.59, số khung: J645732D4CB, số máy: 5KHBKC092501 và 01 (một) giấy kiểm định xe số 906379 (Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Phan Chiến T).

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, số imei 1: 357715101305623, số imei 2: 357715101505628 kèm số sim điện thoại 0971.526.268

*(Bút lục số 01, 02)*

**\* Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS** ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**\* Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Võ Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời, trước khi mở phiên tòa bị cáo đã cung cấp bổ sung tài liệu chứng minh bị cáo có tài sản và đã tự nguyện nộp trước số tiền 50.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá để đảm bảo thi hành án, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt tiền để bị cáo được ở bên ngoài xã hội lao động nuôi sống gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm”; đồng thời căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và tình hình tài sản, khả năng thi hành của bị cáo đủ điều kiện để áp dụng hình phạt chính là phạt tiền; do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo H số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), khấu trừ số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, theo biên lai thu tiền số 05055 ngày 19/5/2020 để đảm bảo thi hành án, đề nghị buộc bị cáo tiếp tục nộp số tiền còn lại là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 1.000 (Một ngàn) bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO; 420 (Bốn trăm hai mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET; 200 (Hai trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu RAM.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, số imei 1: 357715101305623, số imei 2: 357715101505628 kèm số sim điện thoại 0971.526.268, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với 01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu sơn trắng, biển kiểm soát

68C-106.59, số khung: J645732D4CB, số máy: 5KHBKC092501 và 01 (một) giấy kiểm định xe số 906379, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Phan Chiến T, nên không đề nghị xem xét.

**\* Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tiền để xử phạt bị cáo, cho bị cáo cơ hội ở bên ngoài xã hội lao động, chăm sóc gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Võ Văn H là người thuê xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-106.59 của anh Phan Chiến T để chở tôm, cua thu mua từ nhiều nơi khác đến thành phố HT để bán và có thuê Lý Lâm L làm tài xế. Vào khoảng 21 giờ ngày 29/12/2019, sau khi giao tôm, cua cho các khách hàng ở khu vực bến xe HT xong, H tiếp tục cho xe chạy đến khu vực Đá Dựng, khu vực Thạch Động thuộc phường Đ, thị xã HT và khu vực ngã ba Cây Bàng thuộc xã Y, thành phố HT mua được 1.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO với giá 13.600 đồng/01 bao, 300 bao thuốc lá nhãn hiệu JET với giá 16.600 đồng/01bao và 200 bao thuốc lá nhãn hiệu RAM với giá 4.500 đồng/01bao của 03 người (chưa rõ tên thật, địa chỉ); tổng cộng H đã mua được 1.500 bao thuốc lá các loại do nước ngoài sản xuất nhập lậu, mục đích đem về bán lại 01 bao lời 1.000 đồng; khi H mua thuốc lá thì L không hay biết. Ngoài ra, H còn khai nhận chở giùm cho 01 người tên T1 (chưa rõ tên thật, địa chỉ) 120 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET đem về khu vực huyện, tỉnh Cà Mau để đưa cho một người tên C (chưa rõ tên thật, địa chỉ). Đến khoảng 00 giờ ngày 30/12/2019, L điều khiển xe tải 68C- 106.59 chở H và 1.620 bao thuốc lá nhập lậu nêu trên (trong đó có 1.500 bao do H mua về để bán lại) về đến đoạn đường K, phường Q, thành phố G thì bị Công an thành phố Rạch Giá kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn H thừa nhận hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu như đã nêu trên. Xét lời khai nhận của bị cáo đúng theo nội dung kết luận điều tra, nội dung bản cáo trạng; đồng thời phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/12/2019, vật chứng thu giữ được cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định tội “Buôn bán hàng cấm”, thuộc trường hợp “*Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao*” thì “*bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Như vậy hành vi của bị cáo Võ Văn H mua tổng cộng 1.500 bao thuốc lá các loại do nước ngoài sản xuất nhập lậu, mục đích đem về bán lại kiếm lời đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điều luật đã viện dẫn nêu trên; do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được thuốc lá điều nhập lậu là mặt hàng nhà nước cấm buôn bán, việc bị cáo mua thuốc lá điều nhập lậu với số lượng như trên vận chuyển về nhằm mục đích bán lại cho các tiệm tạp hóa để kiếm lời là hành vi vi phạm pháp luật, tuy nhiên vì động cơ vụ lợi bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế và chính sách quản lý đặc biệt của nhà nước đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện. Do vậy cần phải xem xét quyết định hình phạt tương xứng nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, giúp bị cáo nhận thức được hậu quả của việc bất chấp pháp luật để đạt mục đích vụ lợi về kinh tế; qua đó đảm bảo tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa thu lợi, ngoài lần phạm tội này từ trước đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có nghề nghiệp ổn định; hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính phải nuôi dưỡng cha mẹ già, vợ bị cáo không có nghề nghiệp và có 03 con nhỏ trong đó có 02 con sinh đôi mới hơn 01 tuổi.

[7] Ngoài ra, trước khi mở phiên tòa bị cáo đã cung cấp bổ sung tài liệu chứng minh được tình hình tài sản của bị cáo và đã tự nguyện nộp trước số tiền 50.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, trường hợp bị xử phạt tiền thì bị cáo đồng ý khấu trừ số tiền đã tạm nộp nêu trên vào nghĩa vụ phải thi hành án.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời căn cứ tình hình tài sản và khả năng thi hành của người phạm tội, xét thấy đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1

Điều 35 và Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật; sau khi nghị án Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà thống nhất áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phù hợp pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 1.000 (Một ngàn) bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO; 420 (Bốn trăm hai mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET; 200 (Hai trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu RAM; Hội đồng xét xử thống nhất xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, số imei 1: 357715101305623, số imei 2: 357715101505628 kèm số sim điện thoại 0971.526.268, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội; Hội đồng xét xử thống nhất xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu sơn trắng, biển kiểm soát 68C-106.59, số khung: J645732D4CB, số máy: 5KHBKC092501 và 01 (một) giấy kiểm định xe số 906379; Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là anh Phan Chiến T, không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 35, Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H **100.000.000 đồng** (*Một trăm triệu đồng*). Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý khấu trừ số tiền **50.000.000 đồng** (*Năm mươi triệu đồng*) bị cáo đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số 05055 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá vào số tiền bị xử phạt; buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền còn lại là **50.000.000 đồng** (*Năm mươi triệu đồng*).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

+ *Tịch thu tiêu hủy*: 1.000 (Một ngàn) bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO; 420 (Bốn trăm hai mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET; 200 (Hai trăm) bao thuốc lá

điều nhãn hiệu RAM.

+ *Tích thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, số imei 1: 357715101305623, số imei 2: 357715101505628 kèm số sim điện thoại 0971.526.268.

(Theo Quyết định cHển vật chứng số: 38/CT-VKS ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/5/2020).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc Tiến**

**Chung Kim Sang**

**Huỳnh Kim Yển**